

Chủ đề lớn: TRƯỜNG TIỂU HỌC

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Chủ đề nhánh 2: Bé chuẩn bị vào lớp 1

Tuần 35: Từ ngày 19/ 5 đến ngày 23/5/2025)

Thời gian	Tên hoạt động	TÊN HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h15	ĐT - TC SÁNG	ĐT: Trò chuyện về cái cặp sách	ĐT: Trò chuyện về quên vở	ĐT: Trò chuyện về quyền sách	ĐT: Trò chuyện về cái bút chì	ĐT: Trò chuyện về cái bút máy
7h30 - 8h45	THỂ DỤC SÁNG	Bài tập phát triển chung: Tập theo lời ca: Em vẫn nhớ trường mầm non. (Tay 2; Bụng 3; Chân 2)				
8h45' - 9h25'	HOẠT ĐỘNG CHUNG	TẠO HÌNH ĐT: Làm ống đựng bút (EDP)	TOÁN Nhận biết ngày trên lịch và giờ trên đồng hồ	CHỮ CÁI Tập tô chữ cái v, r	VĂN HỌC Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Bé vào lớp 1	KNXH Giữ gìn vệ sinh môi trường
9h25' - 9h55'	HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI	ĐT: Thăm quan, quan sát hoạt động chào cờ của trường tiểu học. TC: Kéo co Chơi theo ý thích	Nghe truyện “Thỏ con đi học” TC: Thỏ con vượt chướng ngại vật Chơi theo ý thích	Xếp chữ cái v,r TC: Bật vào ô chữ Chơi theo ý thích	Xếp hình bằng lá cây TC: Bật vào ô gọi tên dụng cụ học tập. Chơi theo ý thích	Đọc thơ:Gửi lời chào lớp 1 TC: Kéo co Chơi theo ý thích
9h55' - 10h45	HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI	ĐT: PV: Gia đình, cô giáo, cửa hàng bán sách đồ dùng học tập; GXD: Xây trường tiểu học; GTH: Vẽ, nặn, cắt, xé dán, tô màu và trang trí đồ dùng học tập; GTV: Xem sách và làm anbum về trường tiểu học; GTN: Chơi với cát, nước; GHT: Tô chữ cái nổi chữ cái, ôn số lượng trong phạm vi 10				
14h30 - 16h00	HOẠT ĐỘNG CHIỀU	- TC: Nhảy vào ô chữ (EL28) - Thực hiện vở tạo hình - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- TC: EL21 “Lắng nghe âm thanh” - Chơi theo ý thích - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- Kể chuyện sáng tạo theo chủ đề - Chơi theo ý thích - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- TC: EL 20 “Đọc tranh” - Ôn chữ cái và số - Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.	- Ôn chữ cái và số - Biểu diễn văn nghệ cuối tuần, Nêu gương BN - Vệ sinh, trả trẻ.

Duyệt của tổ chuyên môn



Hoàng Thị Huệ

Người lập kế hoạch



Lê Thị Hồng Ngọc

TUẦN 35: CHỦ ĐỀ LỚN: TRƯỜNG TIỂU HỌC
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: BÉ CHUẨN BỊ VÀO LỚP 1
(Thời gian thực hiện từ ngày 19/05 đến ngày 23/05/2025)
A. THỂ DỤC SÁNG

Đề tài: Bài tập phát triển chung: Tập theo lời ca: Em vẫn nhớ trường mầm non. (Tay 2; Bụng 3; Chân 2)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức: Trẻ chú ý quan sát, tập đúng, chính xác các động tác theo hướng dẫn của cô.

2. Kỹ năng: Rèn ghi nhớ, phát triển kỹ năng vận động tay và chân một cách nhịp nhàng dẻo dai.

3. Giáo dục: Giáo dục trẻ chăm thể dục để khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Các hoạt động.

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về trường tiểu học. - Cô cho trẻ ra sân đi thành đội hình vòng tròn thực hiện các kiểu đi, kiểu chạy. - Cho trẻ xếp thành đội hình hai hàng ngang đứng so le nhau. <p>2. Hoạt động 2: Trọng động:</p> <p><i>a. Bài tập phát triển chung: Tập với lời ca “Em vẫn nhớ trường mầm non.”</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay 2: Đưa tay ra phía trước sau. Đứng thẳng, hai chân ngang vai. +Đưa hai tay thẳng lên cao quá đầu. +Đưa thẳng hai tay ra phía trước, cao ngang vai. +Đưa hai tay ra phía sau. +Đứng thẳng hai tay xuôi theo người. - Bụng 3: Nghiêng người sang hai bên. Đứng thẳng, hai tay giơ cao, bàn tay chạm vai. +Nghiêng người sang phải. + Nghiêng người sang trái. +Đứng thẳng, 2 tay thả xuôi theo người. - Chân 2: Bật đưa chân sang ngang. Đứng thẳng, hai tay thả xuôi. +Một chân là trụ chân kia đưa lên phía trước. +Đưa chân kia về phía sau. +Đưa sang ngang. +Đưa chân về vị trí ban đầu. Đổi chân làm trụ tập tiếp. - Cô tập mẫu 2 lần, phân tích động tác. 	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô.</p> <p>Trẻ thực hiện theo hiệu lệnh của cô. Trẻ xếp theo yêu cầu.</p> <p>Trẻ thực hiện cùng cô mỗi động tác 2 lần x 8 nhịp.</p> <p>Trẻ tập 2 lần 8 nhịp.</p> <p>Trẻ tập 2 lần 8 nhịp.</p> <p>Trẻ tập 2 lần 8 nhịp. Trẻ chú ý quan sát.</p>

- Cô cho trẻ tập cùng cô theo nhịp hô.(cô chú ý sửa sai cho trẻ)	Trẻ tập đều, đẹp.
3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh	Trẻ đi lại nhẹ nhàng ra chơi.
- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng quanh s©n.	

B. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

Đề tài: Góc PV: Gia đình, cô giáo, cửa hàng bán sách đồ dùng học tập

Góc XD: Xây trường tiểu học

Góc TH: Vẽ, nặn, cắt, xé dán, tô màu và trang trí đồ dùng học tập.

Góc TV: Xem sách và làm anbum về trường tiểu học

Góc TN: Chơi với cát, nước

Góc HT: Tô chữ cái nổi chữ cái, ôn số lượng trong phạm vi 10

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức.

- Trẻ biết thỏa thuận trước khi chơi tìm ra chủ trò, được chọn các góc chơi mình yêu thích, biết giao tiếp lễ phép giữa cô giáo và học sinh, Biết sử dụng các nút ghép, cây xanh, khối gỗ, gạch ... để xây dựng trường tiểu học, biết chơi ở các góc được lựa chọn vai chơi, đồ dùng dụng cụ phù hợp ở các góc chơi.

2. Kỹ năng.

- Rèn cho trẻ kỹ năng hoạt động nhóm, vận động, giao tiếp, thẩm mỹ, sáng tạo, phát triển tư duy, ngôn ngữ, nhanh nhẹn cho trẻ

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, không tranh giành đồ chơi của nhau, khi chơi xong biết cất vào nơi quy định.

II. Chuẩn bị:

- Cô chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi cho các góc.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động: Thỏa thuận trước khi chơi.</p> <p>- Cho trẻ hát “Cháu vẫn nhớ trường mầm non”</p> <p>- Hỏi trẻ cô và các con vừa hát bài hát gì?</p> <p>- Sắp tới các con sẽ được học ở đâu? Các con có thích không?</p> <p>- Khi đến trường tiểu học các con sẽ làm gì? Các con có muốn chơi hoạt động góc để tìm hiểu về trường tiểu học không?</p> <p>- Trước khi chơi cô muốn lớp mình bầu ra một bạn trưởng trò để thay cô giáo hướng dẫn gọi ý các bạn chơi.</p> <p>(cô cho cả lớp bầu một bạn làm trưởng trò)</p> <p>- Cô cùng cả lớp thống nhất bầu trưởng trò.</p> <p>- Trưởng trò thay cô giáo cùng các bạn thỏa thuận bàn bạc và chọn góc chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi.</p>	<p>- Trẻ hát to, rõ ràng</p> <p>- Cả lớp trả lời.</p> <p>- 3 - 4 trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe trả lời.</p> <p>- 2 - 3 trẻ có ý kiến.</p> <p>- Trẻ thống nhất đồng ý.</p> <p>- Trẻ chọn góc chơi và vai chơi của mình.</p>

<p>2. Hoạt động 2: Quá trình chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình. - Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi. <p>3. Hoạt động 3: Nhận xét sau khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn. - Cho trẻ quan sát góc có sản phẩm đẹp và nhận xét vai chơi của trẻ. - Cô cho các góc chơi nhận xét trưởng trò - Cô nhận xét chung. <p>Cho trẻ đọc thơ “cát đồ chơi” và thu dọn đồ dùng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi. - Trẻ chơi ở các góc, giao lưu giữa các góc chơi với nhau. - Trẻ đổi vai chơi. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ đi quan sát và đưa ra nhận xét. - 2 - 3 trẻ nhận xét. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ đọc thơ và cất đồ chơi vào nơi quy định
--	---

C. HOẠT ĐỘNG HỌC

Thứ 2 ngày 18 tháng 05 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**

Đề tài: Trò chuyện về cái cặp sách

- Cô đưa cặp ra và hỏi
- + Đây là gì?
- + Con thấy chiếc cặp này như thế nào?
- + Quai để làm gì? khóa để làm gì?
- + Dây đeo để làm gì?
- + Nó có những gì?
- + Cặp có màu gì, trang trí như thế nào?
- + Cặp có dạng hình gì?
- + Cặp dùng để làm gì?
- Đứng rồi cặp để đựng sách vở, bút không bị rơi đấy
- Chúng mình có muốn biết sách vở bút mực được sắp xếp trong cặp như thế nào không?
- Bên trong cặp còn có các ngăn đấy.
- Cô mời 1 bạn lên xem ngăn thứ nhất có gì nhé.
- Các con ạ, cái cặp này chính là hành trang để cho các con sẵn sàng bước vào học tập ở trường tiểu học đấy, vậy các con phải giữ gìn cẩn thận nhé)

*** TẠO HÌNH.**

ĐT: Làm ống đựng bút (EDP)

I.Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Nói được tên gọi đặc điểm, cấu tạo, công dụng của ống đựng bút; Mô tả được ý tưởng thiết kế và trình bày đặc điểm, cấu tạo, hình dạng, nguyên liệu cần sử dụng để tạo hình ống đựng bút.
- Kể tên được các nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để tạo ra được ống đựng bút.
- Trẻ biết phối hợp kỹ năng vẽ cắt, dán, tô màu... để tạo ra ống đựng bút.
- Biết cách vẽ trang trí hoa văn để tạo ra sự sáng tạo cho ống đựng bút; Thể hiện được ý kiến cá nhân bằng lời nói về cái đẹp, sự hài hoà, cân đối của sản phẩm.
- Nhận biết và phân biệt được các biểu tượng về dạng vuông, tròn, chữ nhật, số lượng các ống
- Trẻ 4 tuổi: Nói được tên gọi đặc điểm, cấu tạo, công dụng của ống đựng bút và trình bày đặc điểm, cấu tạo, hình dạng, nguyên liệu cần sử dụng để tạo hình ống đựng bút.
- Trẻ nói được các nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để tạo ra được ống đựng bút.
- Trẻ biết phối hợp kỹ năng vẽ cắt, dán, tô màu... để tạo ra ống đựng bút.
- Biết cách vẽ trang trí hoa văn để tạo ra sự sáng tạo cho ống đựng bút; Thể hiện được ý kiến cá nhân bằng lời nói về cái đẹp, sự hài hoà, cân đối của sản phẩm.
- Nhận biết về dạng vuông, tròn, chữ nhật, số lượng các ống
- Trẻ 2+3 tuổi: Nói được tên gọi của ống đựng bút, hình dạng, nguyên liệu cần sử dụng để tạo hình ống đựng bút.
- Trẻ nhận biết các nguyên vật liệu, dụng cụ phù hợp để tạo ra được ống đựng bút.
- Trẻ biết phối hợp kỹ năng vẽ cắt, dán, tô màu... để tạo ra ống đựng bút.
- Nhận biết về dạng vuông, tròn, chữ nhật, số lượng các ống

2. Kỹ năng

- Trẻ 5 tuổi: Quan sát, tìm tòi, khám phá, đặt câu hỏi liên quan đến ống đựng bút.
- Lựa chọn được nguyên vật liệu, dụng cụ để thiết kế hộp đựng bút: bìa cứng, vỏ hộp, lõi giấy chai nhựa kéo, thước kẻ, bút vẽ, hồ dán.
- Có khả năng vẽ thiết kế ống đựng bút. Xây dựng được các bước tạo ra ống đựng bút bằng kỹ thuật đo, cắt dán, vẽ trang trí
- Biết trang trí, sắp xếp bố cục bình đựng nước hài hòa, cân đối. Có khả năng thuyết trình chia sẻ về sản phẩm, đặt tên cho ống đựng bút.
- Xác định được hình dạng, kích thước, của hộp đựng bút, số lượng các ngăn của ống đựng bút.
- Trẻ 4, 3 +2 tuổi: Quan sát, tìm tòi, khám phá, đặt câu hỏi liên quan đến ống đựng bút.
- Trẻ biết nguyên vật liệu, dụng cụ để thiết kế hộp đựng bút: bìa cứng, vỏ hộp, lõi giấy chai nhựa kéo, thước kẻ, bút vẽ, hồ dán.
- Có khả năng vẽ thiết kế ống đựng bút.
- Biết trang trí, sắp xếp bố cục bình đựng nước hài hòa, cân đối
- Xác định được hình dạng, kích thước, của hộp đựng bút.

3. Giáo dục

- Chăm chú, tập trung, cố gắng thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Chủ động phối hợp với bạn để thực hiện hoạt động; giữ gìn sản phẩm, Có kỹ năng thỏa thuận, hợp tác và lắng nghe, sáng tạo, hợp tác nhóm, tư duy phản biện

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô:

- Hình ảnh về các loại ống đựng bút, nhạc bài hát: “Em yêu trường em”
- tác giả Hoàng Vân.
- Trò chơi: con cua đá
- Nhạc nhẹ khi trẻ thực hiện.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Các nguyên vật liệu (chai nhựa đã cắt sẵn, lõi giấy vệ sinh, vỏ hộp sữa tươi 180ml, vỏ hộp thuốc, cốc giấy)
- Giấy màu, đề can, ống hút, băng dính 2 mặt, kéo, bút dạ, hạt hạt, ...
- Rổ đựng đồ dùng, khăn ẩm lau tay.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Hỏi/Đặt vấn đề.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hôm nay cô thấy các các bạn mang rất nhiều đồ đến lớp, các các bạn có thể chia sẻ cho các cô và các bạn các các bạn mang gì đến không? - Hôm nay các bạn mang gì đến lớp? (Lõi giấy vệ sinh, chai nhựa) - Đặt các câu hỏi thăm dò kiến thức của trẻ: + Các các bạn mang gì đến lớp? + Tại sao các các bạn lại chuẩn bị những nguyên vật liệu này? + Những nguyên vật liệu này để làm gì? + Để làm được ống bút cần những nguyên vật liệu gì? <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>1. Tưởng tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chia nhóm mang các đồ dùng chuẩn bị về nhóm để bàn bạc, thảo luận, khám phá, trẻ có thể tìm kiếm thêm xung quanh. - Trẻ thảo luận lựa chọn, tìm kiếm các đồ dùng làm ống bút cho nhóm mình - Trẻ lựa chọn cách làm, nguyên vật liệu, vẽ thiết kế ống bút - Trẻ ghi chép, thu thập thông tin vào bảng ghi chép: + Số lượng ống bút định làm + Số lượng nguyên vật liệu cụ thể + Những cách làm ống bút nhanh bền đẹp. - Các nhóm chia sẻ về những kiến thức mình đã khám phá được. <p>2. Lập kế hoạch</p> <p>Thiết kế ống đựng bút theo giải pháp đã chọn:</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện - Trẻ giao nhiệm vụ

<p>+ Nhóm 1: Làm ống đựng bút cần 2 chai nhựa, đất sét, kéo, phân chia công việc công việc cho các thành viên trong nhóm;</p> <p>+ Nhóm 2: Làm ống đựng bút từ lõi giấy vệ sinh, cần có lõi giấy vệ sinh, giấy bìa màu, keo, băng dính.</p> <p>+ Nhóm 3: Làm ống đựng bút bằng que kem, sử dụng súng bắn keo gắn kết các que kem lại xếp chồng lên nhau giống như hình ngôi sao.</p> <p>3. Sáng tạo</p> <p>- Cô cho thử nghiệm việc sử dụng ống bút và nêu cảm nhận về ống bút của nhóm mình và nhóm bạn?</p> <p>- Giờ học hôm nay con thấy có điều gì thú vị</p> <p>- Con có gặp khó khăn gì khi làm ống bút.</p> <p>- Nếu được làm lại các con có muốn thay đổi gì không.</p> <p>- Các con đã hài lòng với sản phẩm của nhóm mình chưa ?</p> <p>- Vừa rồi các con đã được làm ống đựng bút rồi. Bây giờ chúng mình cùng mời các cô cùng thử nghiệm sản phẩm vừa làm ra.</p> <p>4. Đánh giá sản phẩm:</p> <p><i>Từng nhóm chia sẻ, giới thiệu kết quả</i></p> <p>+ Cho trẻ giới thiệu về ống đựng bút nhóm mình vừa làm</p> <p>+ Quan sát và thử nghiệm xem ống đựng bút có chắc chắn không. Có đúng tiêu chí : Có nhiều ngăn. Đựng được đồ dùng học tập. Chắc chắn, trang trí đẹp.</p> <p>- Cô và các bạn sẽ đặt câu hỏi truy vấn?</p> <p>- Nếu được chỉnh sửa thì con có thêm gì không?</p> <p>+ Ống đựng bút này nhóm con sẽ dành tặng cho ai?</p> <p>- Giáo viên ghi nhận kết quả đánh giá của các nhóm và khen thưởng.</p> <p>- Trong hoạt động tiếp theo chúng ta sẽ làm thật nhiều ống đựng bút để sắp xếp đồ dùng trong lớp thật gọn gàng nhé.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>- Còn bây giờ thì chúng mình cùng về cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định nhé!</p>	<p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nói ý tưởng của mình</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ vệ sinh vào lớp.</p>
--	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

Đề tài: Thăm quan, quan sát hoạt động chào cờ của trường tiểu học
Trò chơi: Kéo co
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ sau khi thăm quan, quan sát biết các hoạt động của các anh chị tiểu học trong buổi chào cờ.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm

- Giúp trẻ vui vẻ phấn khởi, có hứng thú với các hoạt động tập thể ở môi trường học mới.

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Thăm quan, quan sát hoạt động chào cờ của trường tiểu học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân tập trung. - Hôm nay cô thấy lớp mình ngoan, học giỏi cô thường xuyên tham quan hoạt động chào cờ của các anh chị tiểu học nhé Cô đưa ra các quy định khi học sinh đi tham quan: <ul style="list-style-type: none"> + Giữ trật tự, đi theo hàng. + Lắng nghe hướng dẫn và giới thiệu của cô giáo. + Quan sát những nơi đi qua. - Cô hướng dẫn học sinh thăm quan, quan sát khi giờ hoạt động chào cờ. + Trường tiểu học mới của em có gì khác với trường mẫu giáo mà em đã học. Chào cờ gồm các hoạt động : <ul style="list-style-type: none"> + Ôn định tổ chức. + Chỉnh đôn trang phục, đội ngũ + Đứng nghiêm trang + Thực hiện nghi lễ chào cờ, hát Quốc ca + Tuyên bố lí do, giới thiệu thành phần dự lễ chào cờ chương trình của tiết chào cờ. + Nhận xét và phát động các phong trào thi đua của trường. - GV Tiểu học giới thiệu cho trẻ tiết chào cờ đầu tuần: <ul style="list-style-type: none"> + Thời gian của tiết chào cờ : là hoạt động sinh hoạt tập thể được thực hiện thường 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung. - Trẻ nghe. - Trẻ đi thăm quan - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát.

<p>xuyên vào đầu tuần.</p> <p>+ Ý nghĩa của tiết chào cờ : giáo dục tình yêu tổ quốc, củng cố và nâng cao kiến thức, rèn luyện kỹ năng sống, gắn bó với trường lớp, phát huy những gương sáng trong học tập và rèn luyện, nâng cao tinh thần hiếu học, tích cực hoạt động của học sinh.</p> <p>Cô cho trẻ trở về nơi tập hợp ban đầu.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Kéo co</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. - Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ về theo hàng - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.
--	--

* HOẠT ĐỘNG CHIỀU

Trò chơi: Nhảy vào ô chữ (EL 28)

- Cách chơi: Cô sẽ chia lớp mình ra thành hai đội, mỗi đội xếp thành một hàng dọc. Cô đã chuẩn bị sẵn các ô chữ cái mà chúng mình vừa học nhiệm vụ của chúng mình là bạn đầu hàng sẽ lần lượt nhảy vào các ô chữ, khi nhảy vào ô chữ nào thì sẽ phải phát âm thật to chữ cái đó rồi lần lượt đến bạn tiếp theo thực hiện tương tự
- Luật chơi: Bạn nào khi nhảy vào ô chữ nào mà phát âm chưa đúng thì sẽ dừng lại, phát âm lại
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần.
- Cô bao quát, khuyến khích, động viên trẻ chơi.

Thực hiện vở tạo hình

- Cô cùng trẻ trò chuyện hướng trẻ vào bài.
- Cô hướng dẫn trẻ theo từng độ tuổi.
- Cô cho trẻ thực hiện.
- Cô bao quát, khuyến khích, động viên trẻ yếu.

Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 27.Số trẻ nghỉ học: 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.
- Trẻ đã trả lời được các câu hỏi của cô trẻ hào hứng khi được tạo ra sản phẩm như cháu Huy, quế , Thảo, An, My,...

- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.
3. Sự kiện đặc biệt: Không có

Thứ 3 ngày 19 tháng 05 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**
Đề tài: Trò chuyện về quyền vợ

- Đây là gì?
- Ai có nhận xét gì về quyền vợ này ?
- Vợ có dạng hình gì?
- Có trang trí như thế nào?
- Cô giới thiệu: Tờ giấy bên ngoài có nhãn vở gọi là tờ bìa.
- Chúng mình có biết bên trong quyền vợ có gì không?
- Cô lật giấy cho trẻ xem.
- Những trang giấy này như thế nào?
- Những trang giấy có dòng kẻ và rất mỏng nên các con phải giữ gìn cẩn thận nhé.
- Quyền vợ dùng để làm gì?
- Các dòng kẻ để làm gì?
- Khi viết chúng mình phải viết như thế nào?
- Cô nhận xét chốt lại và giáo dục trẻ.

*** TOÁN**

Đề tài: Nhận biết ngày trên lốc lịch, giờ trên đồng hồ

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết về chữ số và kim ngắn, kim dài của đồng hồ. Biết đọc giờ đúng trên đồng hồ, ngày trên lốc lịch. Có biểu tượng ban đầu về thời gian.
- Trẻ 2,3,4 tuổi: Trẻ biết về chữ số và kim ngắn, kim dài của đồng hồ. Biết đọc giờ đúng trên đồng hồ, ngày trên lốc lịch theo khả năng.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng xem giờ đúng trên đồng hồ. Kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định. Kỹ năng chơi trò chơi.
- Luyện kỹ năng ghi nhớ có chủ định cho trẻ, phát triển ngôn ngữ, tư duy cho trẻ

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động và hợp tác tốt với bạn trong khi chơi.

II. Chuẩn bị:

2 quyển lịch (Từ thứ hai đến chủ nhật)

- Đồng hồ treo tường.
- 3 tranh cho trẻ chơi trò chơi.

III. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Giới thiệu bài:	

- Cô đó:

Tích tắc! Tích tắc!

Kim ngắn chỉ giờ

Kim dài chỉ phút : Đó là cái gì?

- Cho trẻ xem chiếc đồng hồ thật và trò chuyện

2. Phát triển bài : Nhận biết ngày trên lịch, giờ trên đồng hồ

Dạy trẻ cách xem giờ đúng trên đồng hồ:

- Cho 1 trẻ lấy 1 cái đồng hồ .

- Trên mặt đồng hồ có gì ? (có số từ 1- 12) cho trẻ đọc số.

- Có kim ngắn chỉ giờ , kim dài chỉ phút . Kim đồng hồ quay theo chiều từ số bé đến số lớn.

Vậy khi chỉ vào giờ đúng thì kim ngắn và kim dài chỉ vào số nào ?(khi kim dài chỉ số 12 , kim ngắn chỉ vào 1 số bất kỳ trên mặt đồng hồ thì lúc đó đọc giờ đúng)

- Cho trẻ quay đồng hồ giờ đúng theo ý thích

Cô hỏi trẻ : hỏi bạn nào có giờ đúng giống bạn ?

- Hỏi cá nhân trẻ, cô cũng cô lại .

- Cô mở nhạc bài “ đồng hồ báo thức” cho trẻ về chỗ ngồi.

- Xoay đồng hồ theo yêu cầu của cô

- Cô yêu cầu trẻ xoay đồng hồ vào giờ đúng khi trẻ đến trường , giờ học, giờ hoạt động ngoài trời, giờ ăn, giờ ngủ (6 giờ, 7 giờ, 8 giờ, 9 giờ, 11 giờ ,12 giờ)

+ Trò chơi: Ai tinh mắt.

- Cho trẻ ngồi thành 3 nhóm.

Luật chơi và cách chơi: Trên màn hình sẽ xuất hiện những chiếc đồng hồ 1, 2, 3 chỉ giờ khác nhau.

Nhiệm vụ của các bạn là quan sát và tìm ra chiếc đồng hồ chỉ giờ đúng. Đội nào rung xắc xô nhanh đội đó có quyền trả lời. Đội trả lời đúng sẽ được nhận 1 phần quà.

Cho trẻ chơi 3 - 4 lần

*. Nhận biết các ngày trên lịch

- Đố các con 1 tuần có mấy ngày?

- Các con đoán xem là những ngày nào?

Cô đưa ra lần lượt từng tờ lịch và giới thiệu:

Và trên bảng cơ có tờ lịch thứ hai.

- Trên cùng là tháng, Các số ở giữa chỉ ngày dương, ở dưới tờ giấy có từ “Thứ 2”.dương, ở dưới tờ giấy có từ “ Thứ 2 ” . cho trẻ đọc

-Trẻ đoán.

- Trẻ quan sát chiếc đồng hồ.

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ thực hiện

- Trẻ hoạt động theo nhóm.

Trẻ chơi trò chơi.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Các đội cùng lấy tờ lịch thứ hai ra trước mặt

<p>- Tiếp theo thứ 2 là thứ mấy?</p> <p>Sile 3</p> <p>- Tờ lịch thứ 3 Có chữ số mấy? (Cô đặt sau ngày thứ 2)</p> <p>Sile 4,5,6,7</p> <p>Cô giới thiệu lần lượt đến thứ 7.</p> <p>Sile 8</p> <p>- Còn đây là tờ lịch của ngày chủ nhật. Các con thấy tờ lịch của ngày chủ nhật có gì đặc biệt?</p> <p>- Các con có biết tại sao tờ lịch này lại có màu đỏ không?</p> <p>- Bởi vì ngày chủ nhật là ngày nghỉ của mọi người và cũng là ngày cuối tuần</p> <p>- Vậy là một tuần có bao nhiêu ngày?</p> <p>Sile 9, 10</p> <p>- Cô khái quát: Đúng rồi một tuần thì có 7 ngày thứ tự các ngày trong tuần tăng dần và ngày chủ nhật thì có màu đỏ.</p> <p>- Các con đi học vào những ngày nào?</p> <p>- Vậy là một tuần chúng mình học mấy ngày?</p> <p>Cô cùng trẻ đếm ngày đi học và kiểm tra</p> <p>- Một tuần chúng mình được nghỉ mấy ngày? Là những ngày nào</p> <p>- Giáo dục trẻ biết quý trọng thời gian, tiết kiệm thời gian.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Hôm nay các con được học điều gì?</p> <p>- Về nhà các con thử đọc thứ và ngày trên lịch của nhà mình, và xem mấy giờ mình đi ngủ, học bài</p> <p>- Cô động viên khen ngợi trẻ</p>	<p>- Trẻ đọc: “Thứ 2” ngày 19 tháng 5, vì thứ 2 là ngày đầu tuần nên cơ đặt ở vị trí đầu tiên.</p> <p>- Thứ 3</p> <p>- Có số 20 ạ</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời câu hỏi</p> <p>- CN có màu đỏ</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- 7 Ngày</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Đi học ngày thứ 2,3,4,5,6,</p> <p>- 5 ngày</p> <p>- Trẻ đếm ngày đi học</p> <p>- 2 ngày thứ 7 và chủ nhật</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe rồi ra chơi.</p>
--	--

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**
Đề tài: Nghe truyện “Thỏ con đi học”
TC: Thỏ con vượt chướng ngại vật
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức.

- Trẻ nghe nhớ tên truyện, các nhân vật và nội dung câu chuyện.

2. Kỹ năng.

- Rèn kỹ năng nghe, phát triển ngôn ngữ mạch lạc, khả năng ghi nhớ.

3. Thái độ tình cảm.

- Giáo dục trẻ biết vâng lời đi đến nơi về đến chốn không đùa nghịch khi đi trên đường đến trường.

II. Chuẩn bị:

- Truyện Thỏ con đi học, ô chứa chữ cái để chơi trò chơi.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Nghe truyện “ Thỏ con đi học” Cô giới thiệu truyện. Cô kể truyện tương tác với trẻ. Lần 1: Cô kể truyện diễn cảm - Cô vừa kể câu chuyện gì? Do ai sáng tác? * Lần 2: Cô kể bằng hình ảnh minh họa. Đàm thoại về nội dung câu chuyện - Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? - Trong câu chuyện có những ai? - Tại sao Thỏ con lại xin phép được đi học một mình? - Ai có thể nhớ được lời dặn dò của Thỏ mẹ với Thỏ con trước khi đi học? (Cô trích dẫn lời dặn dò của Thỏ mẹ với Thỏ con trước khi đi học) - Trên đường đi học Thỏ con gặp ai? - Chó con đã rủ Thỏ con làm gì? - Thỏ đã nói như thế nào? - Tại sao Thỏ lại không đồng ý? - Và rồi sau đó chuyện gì đã xảy ra với Chó con? - Bác Gấu đã nói gì với Chó con? - Giờ học ở lớp hôm đó cô giáo Hươu sao đã dạy bài gì? - Bạn nào nhắc lại được câu hỏi của cô giáo? - Bạn thỏ đã trả lời cô giáo như thế nào? - Sau khi được Bác Gấu nhắc nhở và bài học ở lớp bạn Chó con đã nhận ra điều gì? - Qua thái độ và lời nói của Chó con chúng mình thấy Chó con đã nhận ra lỗi của mình như thế nào? (Cô trích dẫn lời nói của Chó con với Thỏ con lúc ra sân chơi) - Qua câu chuyện cô kể các con thấy mình cần phải học tập ai? - Vì sao con lại học tập bạn Thỏ con? - Cô giáo dạy trẻ: Các con học tập bạn Thỏ con là rất đúng, vì Thỏ con rất ngoan ngoãn, học giỏi đáng yêu, bạn ấy biết vâng lời bố mẹ, quan tâm giúp đỡ bạn bè, biết cảm ơn người khác khi được giúp đỡ, đi đến nơi về đến chốn không đùa nghịch khi đi trên đường đến trường</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời - 1 - 2 trẻ trả lời. - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chú ý nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<p>2. Hoạt động 2: TC : Thỏ con vượt chướng ngại vật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô nhận xét động viên trẻ <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hướng dẫn trẻ chơi theo ý thích. - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhắc lại cách chơi. - Trẻ chơi vui vẻ. - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ ra chơi.
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Trò chơi: EL21 “Lắng nghe âm thanh”

- + Cô hướng dẫn trẻ cách chơi trò chơi.
- Cô yêu cầu trẻ lấy hai tay bịt mắt và cô sẽ gây một tiếng động và cho trẻ đoán. Hỏi trẻ đó là âm thanh gì?...
- Cô cho trẻ thực yêu cầu khó hơn bằng cách cô thực hiện 2 tiếng động liên tiếp.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi cho đến khi trẻ không còn hứng thú nữa.

* Chơi theo ý thích

* Vẽ sinh, nêu gương, trả trẻ

Thứ 4 ngày 20 tháng 05 năm 2026

* TRÒ CHUYỆN SÁNG

Đề tài: Trò chuyện về quyền sách

- Cô đọc câu đố
“Quyền gì cũng có nhiều trang
Nhưng bên trong lại in toàn chữ thôi”
- Ai biết gì về quyền sách này?
- Quyền sách có dạng hình gì?
- Chúng mình cùng xem bên trong quyền sách có gì nhé?
- Sách dùng để làm gì?
- Cô nhận xét và chốt lại: Quyền sách Tiếng Việt lớp 1 là người bạn đồng hành quan trọng nhất trong năm học đầu tiên, giúp trẻ làm quen với chữ cái, âm vần, phát triển kỹ năng nghe - nói - đọc - viết thông qua các bài học sinh động, hình ảnh minh họa rực rỡ và các câu chuyện kể hấp dẫn. Sách thường được chia thành 2 tập với thiết kế khoa học, kết hợp giữa học và chơi để tạo hứng thú cho học sinh

* CHỮ CÁI

Đề tài: Tập tô chữ cái v, r

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức.

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết cầm bút tô đúng chữ cái v, r theo nét chấm mờ từ trái qua phải, trẻ biết sử dụng màu sắc phù hợp để tô tranh, tô trùng khít không chừa ra ngoài.
- Trẻ 3+ 4 tuổi: Trẻ nhận biết gọi tên các hình ảnh trong tranh, trẻ biết lựa chọn màu sắc để tô tranh. Tô chữ cái rỗng

2. Kỹ năng.

- Trẻ 5 tuổi: Rèn kỹ năng tô màu trùng khít, tư thế ngồi, cách cầm bút.

- Trẻ 3+ 4 tuổi: Rèn kĩ năng tô màu tư thế ngồi, cách cầm bút cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm.

- Giáo dục trẻ ngồi đúng tư thế, chú ý, hứng thú vào bài.

II. Chuẩn bị:

- Tranh tô mẫu chữ v, r
- Vở tập tô, bút chì, bút màu cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ chơi trò chơi "Oẳn tù tì" cô giơ chữ cái nào trẻ phát âm chữ cái đó v, r. <p>2. H</p> <p>oạt động 2: Phát triển bài.</p> <p><i>* Dạy trẻ tập tô chữ cái v.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát trang có chữ cái v. - Các con nhìn thấy hình ảnh gì trong tranh? - Cô cho trẻ phát âm chữ cái v - Cô giới thiệu chữ v in hoa, chữ v in thường, v viết thường. - Cô hướng dẫn trẻ thực hiện các yêu cầu của bài. - Cô tô mẫu chữ v rộng, tô chữ v chấm mờ và nói cách tô. - Cô tô mẫu bức tranh. <p><i>* Dạy trẻ tập tô chữ cái r.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát tranh vẽ chữ cái r. - Cô hỏi trẻ có những hình ảnh gì trong tranh, cho trẻ đọc từ dưới tranh, phát âm chữ cái r - Cô tô mẫu chữ r rộng, tô chữ r chấm mờ và nói cách tô... - Cô tô màu tranh. <p><i>* Trẻ thực hiện.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ cách ngồi, cách cầm bút. - Cô chú ý hướng dẫn trẻ 5 tuổi tô chữ in mờ theo chiều mũi tên, tô các hình ảnh trong tranh. - Cô hướng dẫn trẻ 4 tuổi cách tô màu tranh, tô chữ cái. - Cho trẻ thực hiện. <p><i>* Nhận xét sản phẩm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm. - Cho 2 - 3 trẻ lên nhận xét bài của mình, của bạn. - Cô nhận xét chung. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi cùng cô, phát âm chữ cái to, rõ ràng. - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ đọc to rõ ràng. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ quan sát - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện theo hướng dẫn của cô. - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ lắng nghe. - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng.

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

Đề tài: Xếp chữ cái v,r
Trò chơi: Bật vào ô chữ
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được chữ cái v, r, biết dùng lá cây, sỏi, cành cây xếp chữ cái v, r trên sân.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ sản phẩm của mình, bạn

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp chữ cái v,r</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân tập trung và tập trung trẻ bên cô - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi ‘Oản tù tì’ - Cô hướng dẫn và tổ chức cho trẻ chơi - Cô giơ thẻ chữ cái nào thì các bạn sẽ phải phát âm chữ cái đó. - Cô cho trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức: Lớp, tổ, nhóm, cá nhân (cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Các con có muốn xếp chữ cái v, r trên sân không? Chúng mình sẽ lấy gì để xếp chữ cái? - Cô tổ chức cho trẻ xếp chữ cái (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp) - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi: Bật vào ô chữ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi hướng dẫn trẻ chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. - Cô nhận xét động viên trẻ <p>3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. <p>* Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung. - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm chữ cái - Trẻ phát âm chữ cái theo các hình thức - Trẻ trả lời. - Trẻ xếp chữ cái - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ nghe. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.

*** HOẠT ĐỘNG CHIỀU**
Kể truyện sáng tạo theo chủ đề

- Trẻ biết sắp xếp các bức tranh để kể được một câu truyện có ý nghĩa bằng ngôn ngữ sáng tạo của mình. Biết đặt tên truyện.
- Rèn trí tưởng tượng phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.
- Cô cho trẻ đọc bài thơ: Bé vào lớp 1
- Chúng mình vừa đọc bài thơ gì?
- Trong bài thơ nói về điều gì?
- Cô cho trẻ lần lượt khám phá từng bức tranh.
- Cô đàm thoại với trẻ về nội dung từng bức tranh.
- Cô chia lớp thành 2 nhóm và cho trẻ thảo luận về câu truyện của đội mình trong thời gian 10 phút.
- Đã hết thời gian xin mời đại diện của từng nhóm lên kể câu truyện của nhóm mình.
- Cô mời cá nhân trong nhóm lên kể truyện. (Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ kể)
- * Cô kể mẫu:
 - Cũng từ những bức tranh này cô cũng có một câu truyện đây chúng mình có muốn nghe cô kể không nào?
 - Cô giới thiệu tên truyện
 - Cô kể cho trẻ nghe 1 lần. Các con vừa được nghe những câu truyện của 2 nhóm và câu truyện của cô kể rồi và các đội cũng đã đặt tên cho câu truyện của mình rồi bây giờ cô muốn thống nhất một tên gọi cho các câu truyện các con có đồng ý không nào?
 - Cô và trẻ cùng thống nhất tên truyện.
- * Đàm thoại sau quan sát.
 - Các con vừa kể xong câu truyện gì?
 - Trong câu truyện có gì?
 - Chúng mình có muốn đi học lớp 1 không?
- + Cô chốt lại và giáo dục trẻ

Chơi theo ý thích
Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

Thứ 5 ngày 21 tháng 05 năm 2026

*** TRÒ CHUYỆN SÁNG**
Đề tài: Trò chuyện về cái bút chì

- Cô cùng trẻ hát vận động bài “Bạn ở đâu”
- Trong lời bài hát các bạn đang tìm bạn gì để viết bài ?
- Các con ạ bút là đồ dùng rất quan trọng và cần thiết hàng ngày để các con viết bài vì vậy bút được xem như một người bạn thân của chúng mình đấy
- Đây là bút gì ?
- Ai có nhận xét gì về chiếc bút chì này ?
- Bút chì dùng để làm gì?
- Khi bút chì ngắn đi hoặc bị gãy thì chúng mình phải làm gì ? (cô lấy gọt bút ra gọt cho trẻ xem)

- Cô nhận xét và chốt lại và giáo dục.

VĂN HỌC

Đề tài: Dạy trẻ đọc thuộc thơ: Bé vào lớp 1

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 4-5 tuổi: Trẻ hiểu nội dung bài thơ, nhớ tên bài thơ, tên tác giả, trẻ đọc thuộc bài thơ.
- Trẻ 2-3 tuổi: Trẻ hiểu nội dung, nhớ tên bài thơ và tên tác giả, đọc được cùng cô bài thơ.

2. Kỹ năng

- Trẻ 4-5 tuổi: Rèn kỹ năng ghi nhớ, lắng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ 2-3 tuổi: Rèn kỹ năng ghi nhớ có chủ đích, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ biết yêu quý trường của mình, thích đi học và đến trường lớp.

II. Chuẩn bị

- Tranh vẽ minh họa bài thơ

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát: “Tạm biệt búp bê”. - Bài hát nói về điều gì? <p>Bước sang năm học mới các con sẽ vào học lớp mấy?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chú Đinh Dũng Toàn sáng tác một bài thơ rất hay về cảm xúc khi vào học lớp 1 lớp mình cùng nghe nha! <p>2, Phương pháp hình thức tổ chức</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ nghe.
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài.</p> <p>* Cô đọc mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1: Cô đọc diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ bài thơ cô giới thiệu bài thơ: - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác? - Lần 2: Cô đọc kết hợp tranh thơ minh họa <p>Giới thiệu nội dung bài thơ: Bé được lên lớp 1 bé dậy sớm để bố mẹ đưa đến trường bạn cảm thấy rất vui mừng khi được bước chân vào trường tiểu học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 3: Cô đọc trích dẫn, giải nghĩa từ khó. <p>+ Cô giảng từ khó: Thích thích có nghĩa là sự vui mừng, lòng lộng có nghĩa là</p> <p>+ Cho trẻ đọc từ khó: Thích thích, lòng lộng</p> <p>* <i>Đàm thoại nội dung bài thơ.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát, lắng nghe. - Trẻ chú ý - Trẻ đọc

<ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc bài thơ gì? Tác giả của ai? - Bé dậy sớm để làm gì? - Bé đến trường cùng ai? - Bé đã thể hiện tình cảm ntn? - Bầu trời mùa thu thì ntn? - Lá cò thì ntn? - Bố mẹ bé nhìn thấy bé ntn? - Vậy con có muốn đi học lớp 1 không? - Giáo dục: Trẻ biết yêu quý trường của mình, thích đi học và đến trường lớp * Dạy trẻ đọc thơ. - Cô cho cả lớp đọc thơ lần 2- 3 lần - Cho tổ , nhóm, cá nhân trẻ đọc cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ - Cá nhân đọc. - Trẻ nhận xét bạn đọc - Cô nhận xét tuyên dương - Cả lớp đọc lại bài thơ 1 lần nữa <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ đọc - Trẻ nghe. - Trẻ đọc - Trẻ ra chơi.
---	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI
Đề tài: Xếp hình bằng lá cây
Trò chơi: Bật vào ô gọi tên dụng cụ học tập
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ biết dùng lá cây xếp hình theo ý thích.

2. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý quan sát, rèn sự khéo léo của đôi tay, phát triển trí tưởng tượng, ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

3. Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh, giữ sản phẩm của mình, bạn

II. Chuẩn bị

- Sân bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
<p>1. Hoạt động 1: Xếp hình bằng lá cây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân tập trung và tập trung trẻ bên cô Trên sân trường có rất nhiều lá cây chúng mình phải làm gì ? Hôm nay chúng mình sẽ dùng lá cây để xếp các hình theo ý thích nhé 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tập trung. - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời. - Trẻ xếp

<ul style="list-style-type: none"> - Cô tổ chức cho trẻ xếp hình : Xếp hình các hình học, xếp ông mặt trời, hình con vật,... (cô bao quát, hướng dẫn cho trẻ xếp) - Cô nhận xét sản phẩm của trẻ 2. Hoạt động 2: Trò chơi: Bật vào ô gọi tên dụng cụ học tập - Cô nêu cách chơi, luật chơi hướng dẫn trẻ chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát, động viên trẻ chơi. - Cô nhận xét động viên trẻ 3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích. - Cô cho trẻ chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ chơi. * Kết thúc: Cô cho trẻ ra chơi, cất đồ dùng, vệ sinh cá nhân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe. - Trẻ chơi. - Trẻ nghe. - Trẻ chơi theo ý thích. - Trẻ cất đồ dùng, ra chơi.
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

* Trò chơi: EL 20 “Độc tranh”

- Cách chơi: Cô chia lớp thành các nhóm và mỗi nhóm 4 đến 5 bạn. Cô phát cho mỗi nhóm một quyển truyện tranh yêu cầu trẻ thảo luận trong vòng 5 phút cho trẻ kể, sao cho mỗi bạn được kể một lần, sau mỗi lần chơi cô cho các nhóm đổi truyện cho nhau.

- Luật chơi: Bạn nào không kể được phải hát một bài.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Cô bao quát và động viên trẻ chơi

* Ôn chữ cái và số

- Cô kiểm tra trẻ và cho trẻ ôn lại các chữ cái và số trong chương trình.
- Động viên khuyến khích trẻ chú ý tham gia hoạt động

* Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 27 .Số trẻ nghỉ học: 0
- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.
- Trẻ đã trả lời được các câu hỏi của cô nhớ tên bài thơ và hiểu nội dung bài thơ như cháu Huy, quế , Thảo, An, My,...
- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có

Thứ 6 ngày 22 tháng 05 năm 2026

- Hôm nay cô thấy bạn nào cũng sạch sẽ và rất đẹp các con có bí quyết gì vậy.

- Giữ vệ sinh sạch sẽ. để giữ vệ sinh sạch sẽ thì chúng ta phải có môi trường sạch sẽ đây các con ạ.

- Các con nhìn lên màn hình xem đây là môi trường ở đâu nha. (Cho trẻ xem đoạn video về hoạt động trong lớp đang hoạt động góc).

- Vậy để giữ gìn môi trường trong lớp sạch đẹp thì các con phải làm gì?

- Ngoài giữ gìn vệ sinh trong lớp ra các con xem mình phải giữ gìn vệ sinh ở đâu nữa?. (Cho xem đoạn video các cô lao công đang quét dọn).

- Chúng mình vừa xem đoạn video về cái gì? Vậy nếu chúng ta không giữ gìn môi trường sạch sẽ thì sẽ thế nào?

- Vậy khi chúng ta chơi xong không cất đồ chơi sẽ thế nào mời các con cùng hướng lên màn hình xem đoạn video về một bạn nhỏ nhé. (Cho xem đoạn video bạn nhỏ chơi không cất đồ chơi khi bà tới nhà đã bị vấp vào đồ chơi và bị té).

+ À đoạn video vừa rồi nói về gì?

- Bạn nhỏ khi chơi xong không cất đồ chơi vào rổ đã làm bà té đấy. Không những trên lớp khi chơi xong phải cất đồ chơi mà ở nhà và tới nhà bạn chơi chúng mình chơi xong phải cất đúng nơi quy định nhé.

- Tiếp theo mời 3 đội chơi cùng nhìn lên màn hình và xem tiếp xem đoạn video (Khi ăn chuối xong không vứt rác vào xọt làm nười khác bị té).

+ Đoạn video vừa rồi nói gì vậy các bạn.?

- Đoạn video vừa rồi nói về bạn nhỏ ăn xong không vứt rác vào xọt mà vứt ngay vỏ chuối làm người khác dẫm lên trơn và té. Khi các con ăn bất cứ thứ gì ở đâu nhớ phải tìm thùng rác để bỏ vào không làm ảnh hưởng tới người khác và làm ô nhiễm môi trường nhé.

*** Phần thi thứ 2: chung sức chung tài**

- Cô sẽ phát cho mỗi đội 1 tờ giấy A3 và những hình ảnh đúng và sai để bảo vệ môi trường, các đội phải nhớ hình ảnh đúng dán bên phải và

- Trẻ nghe.

- Trẻ xem video.

- 2-3 trẻ trả lời.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ xem vi deo.

- 3-4 trẻ trả lời.

- Trẻ chú ý xem.

- Trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ xem.

- 3-4 trẻ trả lời.

- Trẻ lắng nghe.

- Trẻ lắng nghe.

<p>hình ảnh sai dán bên trái, đội nào dán đúng và nhanh nhất đội đó chiến thắng.</p> <p>* Phần thi thứ 3 : vượt chướng ngại vật</p> <p>- Chia làm 3 đội đứng thành hàng dọc, mỗi đội phải bật qua 4 chiếc vòng để lên tìm những hình ảnh sai trong môi trường rồi gạch chéo vào hình đó. Mỗi lần chỉ một bạn bật lên sau đó chạy về đưa bút cho bạn khác lên gạch. Đội nào gạch đúng và nhiều nhất đội đó chiến thắng.</p> <p>* Phần thi thứ 4: Về đích</p> <p>- Cô cho 3 tổ về 3 góc chơi trong lớp cô đã chuẩn bị sẵn và yêu cầu 3 đội phải sắp xếp đồ dùng ở 3 góc thật ngay ngắn, đội nào xếp đẹp và gọn gàng nhất đội đó chiến thắng.</p> <p>* Sau khi trẻ chơi xong cô tổng kết lại số điểm các tổ đạt được tổ nào nhiều nhất thì tổ đó chiến thắng, nhận xét trao quà và đọc bài thơ “Bé giữ vệ sinh môi trường”</p> <p>Sân trường bé chơi Vung vãi khắp nơi Cùng đi nhặt lá Bỏ vào thùng rác Các nơi đều sạch Không khí trong lành Giúp bé học hành Chăm ngoan, khỏe mạnh.</p> <p>* Cô nhận xét và giáo dục trẻ</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc.</p> <p>- Cô cho trẻ ra sân chơi nhẹ nhàng.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe, thực hiện.</p> <p>- Trẻ nghe, thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện.</p> <p>- Trẻ chú ý cùng cô nhận xét kết quả.</p> <p>- Trẻ đọc cùng cô.</p> <p>- Trẻ ra sân chơi.</p>
---	---

*** HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**
Đề tài: Đọc thơ: Gửi lời chào lớp 1
Trò chơi: Kéo co
Chơi theo ý thích

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức.

- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung, biết đọc bài thơ rõ ràng cùng cô.

2. Kỹ năng.

- Rèn kỹ năng đọc thơ cho trẻ.

3. Thái độ tình cảm.

- Giáo dục trẻ đoàn kết, biết giữ gìn vệ sinh trong khi chơi, giữ gìn đồ dùng đồ chơi

II. Chuẩn bị:

- Bài thơ: Gửi lời chào lớp 1

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

III. Hướng dẫn thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA CÔ	HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ
1. Hoạt động 1: Đọc thơ: Gửi lời chào lớp 1 - Cô dẫn trẻ ra sân trường, tập trung trẻ. - Trò chuyện với trẻ: - Cô giới thiệu bài thơ bài thơ, đọc mẫu 2 lần - Cho trẻ đọc thơ theo các hình thức, lớp, tổ, nhóm, cá nhân... - Cô động viên khuyến khích trẻ đọc diễn cảm * Cô đàm thoại cùng trẻ về nội dung bài thơ. * Giáo dục trẻ:	- Trẻ quay quần bên cô. - Trẻ lắng nghe - Trẻ đọc thơ. - Trẻ đọc diễn cảm. - Cả lớp chú ý lắng nghe.
2. Hoạt động 2: Trò chơi: Kéo co. - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần - Cô nhận xét động viên trẻ	- Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi.
3. Hoạt động 3: Chơi theo ý thích. - Cô bao quát trẻ trong quá trình chơi - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng	- Trẻ tự hoạt động. - Trẻ ra chơi nhẹ nhàng

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

*Ôn chữ cái và số.

* Biểu diễn văn nghệ cuối tuần nêu gương bé ngoan

- Cô tổ chức cho trẻ biểu diễn các bài hát, bài thơ
- Cô gợi hỏi cho trẻ kể về các bài hát, thơ trong tuần
- Cho trẻ thực hiện theo nhiều hình thức: tổ, nhóm, cá nhân
- Cô nhận xét động viên trẻ.

* Cô cho trẻ nhận xét nêu gương các bạn ngoan tích cực trong các hoạt động được cảm ơn trong tuần. Đánh giá bạn chưa ngoan cần cố gắng.

* Chơi theo ý thích

*Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

NHẬN XÉT CUỐI NGÀY

1. Sĩ số

- Tổng số trẻ: 27 .Số trẻ đi học: 27 .Số trẻ nghỉ học: 0

- Những trẻ nghỉ học, lý do:

2. Tình hình chung

- Tình hình sức khỏe: Trẻ đi học có sức khỏe tốt.
- Tình trạng, cảm xúc, hành vi: Trẻ nhanh nhẹn vui vẻ lễ phép.
- Kiến thức kỹ năng: Trẻ thực hiện tốt theo cô bài thể dục sáng.

Trẻ biết giữ gìn vệ sinh và bảo vệ môi trường sạch sẽ, trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định, cất đồ chơi đúng nơi ngăn nắp sau khi chơi.

- Trẻ tích cực trong hoạt động ngoài trời và hoạt động vui chơi.

3. Sự kiện đặc biệt: Không có

Tổ chuyên môn duyệt

Người lập kế hoạch



Hoàng Thị Huệ



Lê Thị Hồng Ngọc